

Số: /BC-UBND

Quang Khải, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình chăn nuôi và đề xuất khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn xã Quang Khải

Thực hiện Công văn số 701/SNN-CNTY ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Hải Dương; Công văn số 514/UBND-NN&PTNT ngày 05/05/2023 của UBND huyện Tứ Kỳ về việc đề xuất quy định khu vực không được phép chăn nuôi theo Luật Chăn nuôi.

Quang Khải là xã được hình thành bởi phù sa sông Thái Bình và sông Kẻ Sặt; cách trung tâm huyện Tứ Kỳ 5km về phía Tây Nam. Phía Bắc giáp xã Tân Kỳ, phía Bắc, Tây Bắc giáp xã xã Quang Phục; phía Bắc, Đông Bắc giáp Thị trấn Tứ Kỳ; phía Đông, Đông Nam giáp xã Minh Đức; phía Tây và phía Nam giáp huyện Ninh Giang. Xã có tổng diện tích tự nhiên là 657,36ha trong đó diện tích đất nông nghiệp là 466,09ha. Toàn xã có 03 thôn là Tân Quang, Nhũ Tỉnh và Vũ Xá. Dân số là 6.253 người, thuộc 2.256 hộ gia đình. Trước khi điều chỉnh quy hoạch chung của xã, địa phương có 52 ha đất trong quy hoạch khu nuôi trồng thủy sản đã được các hộ dân chuyển đổi lập vòng, chăn nuôi kết hợp nuôi trồng thủy sản.

1. Tình hình chăn nuôi

Đối với các hộ, trang trại chăn nuôi lớn: Cơ bản các hộ đã chuyển chăn nuôi ra khu chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản đã được quy hoạch của địa phương.

Đối với chăn nuôi trong khu dân cư: Do đặc điểm của các khu dân cư nông thôn có diện tích ao, vườn nên các hộ tận dụng diện tích trống để chăn nuôi. Cơ bản các hộ chăn nuôi với số lượng ít, chủ yếu nhằm tận dụng nguồn thức ăn thừa của gia đình và chăn nuôi để phục vụ nhu cầu của gia đình.

UBND xã đã rà soát, thống kê, tổng hợp về tình hình chăn nuôi tại các khu dân cư trên địa bàn xã (theo biểu mẫu đính kèm).

2. Đề xuất khu vực cấm chăn nuôi

Để đảm bảo vệ sinh môi trường trong khu dân cư, UBND xã đề nghị cấm chăn nuôi trong khu dân cư cụ thể như sau:

+ Đối với các khu dân cư mới: Khu dân cư Đường Đỗ thôn Tân Quang, khu dân cư Cánh bông, Khu dân cư thôn Vũ Xá, Khu dân cư thôn Nhũ Tỉnh, Khu dân cư số 4: Cấm chăn nuôi gia súc, gia cầm (trừ vật nuôi làm cảnh).

+ Đối với các khu dân cư cũ:

- Cấm chăn nuôi trâu, bò, dê;
- Cấm chăn nuôi gia cầm với số lượng: >50 con gà thịt (hoặc gà đẻ); >500 con gà gột.
- Cấm chăn nuôi thủy cầm với số lượng: >50 con thủy cầm thịt (hoặc đẻ trứng); >500 con thủy cầm gột.
- Cấm chăn nuôi lợn với số lượng: tổng đàn dưới 30 con, trong đó >05 con lợn nái đẻ; >10 con lợn thịt; >20 con lợn con.

3. Quỹ đất cho phát triển chăn nuôi của địa phương và phương án tích hợp đất chăn nuôi trong quy hoạch xây dựng vùng huyện giai đoạn 2020 - 2030, tầm nhìn 2050.

Trong quy hoạch chung của UBND xã đến năm 2030 đã đề quỹ đất riêng cho chăn nuôi với diện tích 3,29 ha bên cạnh đó địa phương ngoài diện tích 52 ha đã được quy hoạch NTTS, UBND xã đã quy hoạch thêm 20,35 ha đất NTTS tại các khu chiều trũng của địa phương để các hộ dân nuôi trồng thủy sản tập trung kết hợp chăn nuôi.

4. Đề xuất cơ chế, chính sách, điều kiện và định mức hỗ trợ cụ thể.

Đề nghị Chính phủ, UBND tỉnh, UBND huyện cần xây dựng lộ trình di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi dân cư phải phù hợp đồng thời có cơ chế hỗ trợ cho việc hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng để di dời các cơ sở chăn nuôi ra khu quy hoạch tập trung do việc di dời một cơ sở chăn nuôi không hề đơn giản nhất là đối với các trang trại chăn nuôi, vì liên quan đến quy hoạch, hạ tầng và vốn đầu tư./.

Nơi nhận:

- Phòng nông nghiệp huyện Tứ Kỳ;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Thuận

TỔNG HỢP

Tình hình chăn nuôi tại các khu vực thuộc nội thị của thị trấn, khu dân cư trên địa xã Quang Khải

(Kèm theo Báo cáo số 64/UBND-BC ngày 09/6/2023 của UBND xã Quang Khải)

TT	Họ và tên chủ cơ sở chăn nuôi	Địa chỉ (thôn/xóm/khu)	Loại vật nuôi (ghi rõ từng loại vật nuôi)	Số lượng vật nuôi (con)	Diện tích		Số lượng lao động của cơ sở chăn nuôi		Cơ sở chăn nuôi có hoặc không trong quy hoạch chăn nuôi của địa phương	Ghi chú
					Chuồng g trại chăn nuôi (m ²)	Công trình phụ trợ khác (m ²)	Trực tiếp chăn nuôi (người)	Gián tiếp (người)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	NGUYỄN THANH QUANG	Nhữ Tinh	Lợn	242	746	685	2	1	Không	Nằm trong quy hoạch khu dân cư Trung tâm xã
			Gà	50						
2	VŨ MẠNH HÙNG	Nhữ Tinh	Lợn	114	300	380	2		Không	Nằm trong quy hoạch đất ở
3	VŨ VĂN HOÁ	Nhữ Tinh	Lợn	25			3		Có	
			Gà, Vịt	1300	700	114				
4	NGUYỄN VĂN SƠN	Nhữ Tinh	Trâu, bò	26	60	45	2		Có	
5	ĐẶNG VĂN PHƯƠNG	Tân Quang	Lợn	26	145	80	2		Không	
6	TRẦN ĐÌNH VƯƠNG	Tân Quang	Lợn	8	90	50	2		Không	
7	TRẦN ĐÌNH QUỐC	Tân Quang	Lợn	19	80	80	2		Không	
8	VŨ VĂN HỘI	Vũ Xá	Lợn	12	102	64	2		Không	

9	VŨ XUÂN XINH	Vũ Xá	Lợn	20	100	50	2		Không	
10	NGUYỄN ĐỨC GIỎI	Vũ Xá	Gà	2000	326	154	2		Không	
11	VŨ THÀNH PHO	Vũ Xá	Thỏ	2000	700	150	2		Không	
12	VŨ VĂN THÀNH	Tân Quang	Thỏ	600	300		2		Không	
13	VŨ VĂN TẠO	Tân Quang	Thỏ	500	350		2		Có	Khu chăn nuôi kết hợp NTTS
14	VŨ BÁ TÔNG	Tân Quang	Gà (gột)	5000	350		1	2	Có	Khu chăn nuôi kết hợp NTTS
15	VŨ THỊ HOA	Tân Quang	Gà	7						
16	NGUYỄN THỊ NHUẬN	Tân Quang	Gà	5						
17	NGUYỄN VĂN ÁNH	Tân Quang	Gà	8						
18	VŨ THỊ PHI	Tân Quang	Gà	8						
19	VŨ VĂN LUẬT	Tân Quang	Gà, vịt	25						Gà 10 con, vịt 15 con
20	VŨ THỊ SỢI	Tân Quang	Gà	5						
21	LƯƠNG ĐỨC TÚ	Tân Quang	Gà	5						
22	NGUYỄN VĂN ĐỢI	Tân Quang	Gà	7						
23	NGUYỄN VĂN SẮC	Tân Quang	Gà	8						
24	VŨ VĂN HẢO	Tân Quang	Gà	5						
25	NGUYỄN THỊ TƯỚC	Tân Quang	Gà, vịt	18						Gà 15 con, vịt 3 con
26	VŨ NGỌC QUY	Tân Quang	Gà	5						

27	NGUYỄN VĂN KHÁM	Tân Quang	Gà	15						
28	NGUYỄN ĐỨC SỐ	Tân Quang	Gà	6						
29	VŨ NGỌC SÁNG	Tân Quang	Gà	7						
30	NGUYỄN KHẮC ĐẢN	Tân Quang	Gà	12						
31	VŨ NGỌC MÙI	Tân Quang	Gà	10						
32	NGUYỄN VĂN CHUNG	Tân Quang	Gà, vịt	24						Gà 14 con, vịt 10 con
33	VŨ NGỌC QUANG	Tân Quang	Gà	22						
34	TRẦN ĐÌNH SON	Tân Quang	Gà	10						
35	NGUYỄN VĂN THU	Tân Quang	Gà, vịt	23						Gà 10 con, vịt 13 con
36	VŨ NGỌC LÂN	Tân Quang	Gà	10						
37	VŨ VĂN VÒNG	Tân Quang	Gà	6						
38	NGUYỄN ĐỨC THẠCH	Tân Quang	Gà	15						
39	NGUYỄN KHẮC LẬP	Tân Quang	Gà	20						
40	LÊ THỊ THƠM	Tân Quang	Gà	12						
41	VŨ ĐỨC TẠO	Tân Quang	Gà	10						
42	VŨ VĂN SỐ	Tân Quang	Gà	8						
43	VŨ THỊ GIANG	Tân Quang	Gà	6						
44	PHẠM VĂN MỊCH	Tân Quang	gà	12						
45	HÀ VĂN KHOA	Tân Quang	Gà, vịt	60						Gà 20 con, vịt 40 con

46	PHẠM THỊ THỊNH	Tân Quang	Gà	20						
47	VŨ VĂN VINH	Tân Quang	Gà	12						
48	VŨ NGỌC KHẢI	Tân Quang	Gà	15						
49	TRẦN ĐÌNH THẮNG	Tân Quang	Gà, vịt	26						Gà 20 con, vịt 6 con
50	HOÀNG VĂN THƯỜNG	Tân Quang	Gà, vịt	50						Gà 30 con, vịt 20 con
51	NGUYỄN VĂN NGHIÊU	Tân Quang	Gà	12						
52	LƯƠNG ĐỨC LẬP	Tân Quang	Gà, vịt	25						Gà 10 con, vịt 15 con
53	VŨ VĂN SÁNG	Tân Quang	Gà	8						
54	VŨ QUANG HIỂU	Tân Quang	Gà	15						
55	HOÀNG ĐỨC CHÍNH	Tân Quang	Gà	15						
56	VŨ XUÂN KIU	Tân Quang	Gà	7						
57	VŨ NGỌC XÚNG	Tân Quang	Gà	6						
58	VŨ HUY ĐOÁN	Tân Quang	Gà	15						
59	TRẦN ĐÌNH THỤ	Tân Quang	Gà	20						
60	HOÀNG HỮU MÂY	Tân Quang	Gà	10						
61	HOÀNG CAO CẢI	Tân Quang	Gà, vịt	30						Gà 20 con, vịt 10 con
62	VŨ VĂN LUẬT	Tân Quang	Gà, vịt	50						Gà 40 con,. Vịt 10 con
63	VŨ NGỌC SÁ	Tân Quang	Gà, vịt	50						Gà 30 con, vịt 20 con
64	TRẦN ĐÌNH NGOẠN	Tân Quang	Gà	20						

65	TRẦN VĂN TẠ	Tân Quang	Gà, vịt	50						Gà 40 con, vịt 10 con
66	VŨ ĐỨC VIỆT	Tân Quang	Gà	20						
67	VŨ ĐĂNG HOAN	Tân Quang	Gà	15						
68	TRẦN MẠNH CỜ	Tân Quang	Gà, vịt	25						Gà 15 con, vịt 10 con
69	HOÀNG HỮU ĐÁO	Tân Quang	Gà	10						
70	HOÀNG HỮU SAO	Tân Quang	Gà	15						
71	HOÀNG HỮU DUY	Tân Quang	Gà	12						
72	HOÀNG HỮU TOÀN	Tân Quang	Gà	5						
73	VŨ VĂN HUỠNG	Nhũ Tinh	Gà	6						
74	NGUYỄN VĂN ÁNH	Nhũ Tinh	Gà, vịt	18						Gà 15 con, vịt 3 con
75	NGUYỄN THỊ NHUNG	Nhũ Tinh	Gà	10						
76	NGUYỄN XUÂN TIẾN	Nhũ Tinh	Gà	15						
77	NGUYỄN TIẾN DÙNG	Nhũ Tinh	Gà	6						
78	NGUYỄN VĂN HẢO	Nhũ Tinh	Gà	8						
79	ĐẶNG VĂN BÓN	Nhũ Tinh	Gà	8						
80	VŨ VĂN CANG	Nhũ Tinh	Gà	6						
81	VŨ VĂN QUANG	Nhũ Tinh	Gà	6						
82	VŨ HỒNG TĂNG	Nhũ Tinh	Gà	5						
83	NGUYỄN VĂN MINH	Nhũ Tinh	Gà, vịt	8						Gà 5 con, vịt 3 con

84	NGUYỄN XUÂN NHẮC	Nhũ Tinh	Gà	5						
85	VŨ VĂN THƯA	Nhũ Tinh	Gà	8						
86	VŨ MINH TUỆ	Nhũ Tinh	Gà	6						
87	VŨ VĂN BÓN	Nhũ Tinh	Gà	8						
88	NGUYỄN VĂN TÍM	Nhũ Tinh	Gà	8						
89	NGUYỄN XUÂN NHỊ	Nhũ Tinh	Gà	6						
90	NGUYỄN TRƯỜNG AN	Nhũ Tinh	Gà	6						
91	VŨ VĂN HÒA	Nhũ Tinh	Gà	12						
92	VŨ VĂN LONG	Nhũ Tinh	Gà, vịt	14						Gà 10 con, vịt 4 con
93	VŨ VĂN VŨNG	Nhũ Tinh	Gà, vịt	16						Gà 6 con, vịt 10 con
94	VŨ VĂN HY	Nhũ Tinh	Gà	8						
95	ĐẶNG VĂN KHOA	Nhũ Tinh	Gà, vịt	26						Gà 15 con, vịt 11 con
96	VŨ VĂN MẠC	Nhũ Tinh	Vịt	12						
97	NGUYỄN VĂN LUYẾN	Nhũ Tinh	Gà	15						
98	VŨ VĂN ĐỦ	Nhũ Tinh	Gà, vịt	35						Gà 20 con, vịt 15 con
99	VŨ VĂN NHUẬN	Nhũ Tinh	Gà	5						
100	ĐẶNG VĂN MẠNH	Nhũ Tinh	Gà	8						
101	VŨ VĂN PHƯƠNG	Nhũ Tinh	Gà	6						
102	NGUYỄN NGỌC KIỂM	Nhũ Tinh	Gà	12						

103	VŨ VĂN NGHỊ	Nhũ Tinh	Gà	6						
104	NGUYỄN VĂN CHINH	Nhũ Tinh	Gà	8						
105	VŨ VĂN NGUYỄN	Nhũ Tinh	Gà	6						
106	NGUYỄN VĂN THIỆP	Nhũ Tinh	Gà	8						
107	VŨ VĂN VINH	Nhũ Tinh	Gà	5						
108	VŨ VĂN NĂNG	Nhũ Tinh	Gà, chim	106						Gà 26 con, chim 80 con
109	NGUYỄN VĂN HUÊ	Nhũ Tinh	Gà	15						
110	VŨ VĂN KHÁNH	Nhũ Tinh	Gà	16						
111	NGUYỄN TIẾN THUỞNG	Nhũ Tinh	Gà	8						
112	PHẠM THỊ PHƯỢNG	Nhũ Tinh	Gà	12						
113	VŨ VĂN THÀNH	Nhũ Tinh	Gà	12						
114	NGUYỄN VĂN HẢI	Nhũ Tinh	Gà	8						
115	NGUYỄN VĂN HÀO	Nhũ Tinh	Gà	6						
116	VŨ NGỌC KHẮC	Nhũ Tinh	Gà	12						
117	VŨ VĂN PHƯƠNG	Nhũ Tinh	Gà	8						
118	NGUYỄN VĂN LONG	Nhũ Tinh	Gà	6						
119	VŨ VĂN NGHIỆP	Nhũ Tinh	Gà	12						
120	NGUYỄN VĂN PHƯA	Nhũ Tinh	Gà	26						
121	NGUYỄN NGỌC DINH	Nhũ Tinh	Gà	12						

122	VŨ VĂN DUNG	Nhũ Tinh	Gà	6						
123	NGUYỄN VĂN QUANG	Nhũ Tinh	Gà	8						
124	NGUYỄN VĂN ÚY	Nhũ Tinh	Gà	15						
125	VŨ VĂN XUÂN	Nhũ Tinh	Gà	12						
126	VŨ VĂN THƯỜNG	Nhũ Tinh	Gà	8						
127	NGUYỄN VĂN OANH	Nhũ Tinh	Gà	9						
128	VŨ VĂN HOÀN	Nhũ Tinh	Gà	7						
129	NGUYỄN VĂN HUYNH	Nhũ Tinh	Gà	6						
130	NGUYỄN VĂN KẾT	Nhũ Tinh	Gà	8						
131	VŨ VĂN ĐỨC	Nhũ Tinh	GÀ	6						
132	LÊ VĂN TIẾN	Nhũ Tinh	Gà	5						
133	VŨ XUÂN HẠNH	Nhũ Tinh	Gà	8						
134	VŨ VĂN LONG	Nhũ Tinh	Gà	4						
135	NGUYỄN VĂN QUẢNG	Nhũ Tinh	Gà	15						
136	VŨ VĂN THỊNH	Nhũ Tinh	Gà	15						
137	ĐẶNG VĂN THÁI	Nhũ Tinh	Gà	5						
138	NGUYỄN VĂN TUỆ	Nhũ Tinh	Gà	12						
139	NGUYỄN VĂN VƯỢNG	Nhũ Tinh	Gà	5						
140	NGUYỄN TRUNG THÀNH	Nhũ Tinh	Gà	6						

141	VŨ VĂN NAM	Nhũ Tinh	Gà	8						
142	VŨ VĂN HẠNH	Nhũ Tinh	Gà	12						
143	VŨ VĂN ĐỊNH	Nhũ Tinh	Gà	6						
144	VŨ XUÂN HƯỜNG	Nhũ Tinh	Gà	12						
145	VŨ ĐÌNH VUÔNG	Nhũ Tinh	Gà	12						
146	ĐẶNG QUANG ĐỊNH	Nhũ Tinh	Gà	4						
147	ĐẶNG VĂN BẮC	Nhũ Tinh	Gà	6						
148	NGUYỄN VĂN LIÊM	Nhũ Tinh	Gà	8						
149	NGUYỄN VĂN LIÊN	Nhũ Tinh	Gà	15						
150	NGUYỄN VĂN XIM	Nhũ Tinh	Gà	9						
151	NGUYỄN MINH HẠM	Nhũ Tinh	Gà	7						
152	VŨ XUÂN ĐÌNH	Nhũ Tinh	Gà	12						
153	VŨ VĂN THƠM	Nhũ Tinh	Gà	7						
154	NGUYỄN VĂN SÀN	Nhũ Tinh	Gà	15						
155	LÊ VĂN PHƯƠNG	Nhũ Tinh	Gà	18						
156	NGUYỄN VĂN THOAN	Nhũ Tinh	Gà	8						
157	NGUYỄN VĂN AN	Nhũ Tinh	Gà	6						
158	VŨ TRỌNG ÚY	Nhũ Tinh	Gà	15						
159	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	Nhũ Tinh	Gà	12						

160	NGUYỄN MINH HÀM	Nhũ Tinh	Gà	6						
161	NGUYỄN VĂN BƯỚC	Nhũ Tinh	Gà	8						
162	VŨ VĂN TRÌNH	Nhũ Tinh	Gà	12						
163	VŨ VĂN DŨNG	Nhũ Tinh	Gà	6						
164	VŨ VĂN HÙNG	Nhũ Tinh	Gà	8						
165	ĐẶNG VĂN CHINH	Nhũ Tinh	Gà	6						
166	NGUYỄN THANH XUÂN	Nhũ Tinh	Gà, vịt	28						Gà 23 con, vịt 5 con
167	VŨ VĂN SƠN	Nhũ Tinh	Gà	9						
168	ĐẶNG XUÂN NGHIỆP	Nhũ Tinh	Gà	12						
169	NGUYỄN VĂN NGÔN	Nhũ Tinh	Gà	6						
170	NGUYỄN VĂN THƯỜNG	Nhũ Tinh	Gà	8						
171	NGUYỄN VĂN CÔNG	Nhũ Tinh	Gà	8						
172	ĐẶNG VĂN KHỎE	Nhũ Tinh	Gà	12						
173	ĐẶNG VĂN KHỜM	Nhũ Tinh	Gà	9						
174	VŨ VĂN PHU'	Nhũ Tinh	Gà, vịt	38						Gà 13 con, vịt 20 con
175	NGUYỄN QUANG TRUNG	Nhũ Tinh	Gà	25						
176	VŨ VĂN HÀ	Nhũ Tinh	Gà	15						
177	NGUYỄN VĂN NGAM	Nhũ Tinh	Gà	12						
178	NGUYỄN VĂN KIÊN	Nhũ Tinh	Gà	9						

179	NGUYỄN THANH BÌNH	Nhũ Tinh	Gà	12						
180	NGUYỄN VĂN ĐỖ	Nhũ Tinh	Gà	14						
181	ĐẶNG VĂN PHƯƠNG	Nhũ Tinh	Gà	26						
182	VŨ VĂN CHUNG	Nhũ Tinh	Gà	4						
183	HOÀNG HỮU NAM	Nhũ Tinh	Gà	15						
184	VŨ VĂN ĐỊNH	Nhũ Tinh	Gà	16						
185	VŨ NGỌC QUANG	Nhũ Tinh	Gà	6						
186	VŨ THỊ DIU	Nhũ Tinh	Gà	10						
187	HOÀNG THỊ TRÀ	Nhũ Tinh	Gà	12						
188	NGUYỄN VĂN THẠNH	Nhũ Tinh	Gà	16						
189	VŨ NGỌC UY	Nhũ Tinh	Gà	12						
190	VŨ NGỌC LUY	Nhũ Tinh	Gà	15						
191	NGUYỄN VĂN ỪNG	Nhũ Tinh	Gà, vịt	25						Gà 15 con, vịt 10 con
192	NGUYỄN VĂN TRE	Nhũ Tinh	Gà	15						
193	NGUYỄN VĂN QUẢNG	Nhũ Tinh	Gà	26						
194	VŨ VĂN LÂU	Nhũ Tinh	Gà	16						
195	VŨ VĂN NHUẬN	Nhũ Tinh	Gà	14						
196	NGUYỄN VĂN HÊ	Nhũ Tinh	Gà	12						
197	NGUYỄN ĐỨC CHUYÊN	Nhũ Tinh	Gà	12						

198	NGUYỄN VĂN THỊNH	Nhũ Tinh	Gà	18						
199	VŨ VĂN NHUẬN	Nhũ Tinh	Gà	21						
200	VŨ VĂN NGHIỆP	Nhũ Tinh	Gà	18						
201	VŨ VĂN HÀO	Nhũ Tinh	Gà	8						
202	NGUYỄN VĂN THỤ	Nhũ Tinh	Gà	6						
203	NGUYỄN VĂN UẨN	Nhũ Tinh	Gà	15						
204	ĐÀO VĂN VI	Vũ Xá	Gà, vịt	36						Gà 30 con, vịt 6 con
205	NGUYỄN HỒNG QUẢNG	Vũ Xá	Gà	5						
206	ĐÀO VĂN VÂN	Vũ Xá	Gà, vịt	24						Gà 20 con, vịt 14 con
207	VŨ VĂN PHIỆN	Vũ Xá	Gà	12						
208	NGUYỄN VĂN HÙNG	Vũ Xá	Gà	8						
209	VŨ VĂN HUYỀN	Vũ Xá	Gà	15						
210	NGUYỄN VĂN QUẢNG	Vũ Xá	Gà	6						
211	VŨ VĂN QUÂN	Vũ Xá	Gà	15						
212	VŨ NGỌC LÝ	Vũ Xá	Gà	16						
213	VŨ XUÂN BÀN	Vũ Xá	Gà	6						
214	NGUYỄN VĂN QUYỀN	Vũ Xá	Gà	8						
215	NGUYỄN VĂN HOÀN	Vũ Xá	Gà	12						
216	NGUYỄN VĂN TÍT	Vũ Xá	Gà, vịt	28						Gà 8 con, vịt 20 con

217	NGUYỄN VĂN CHÂN	Vũ Xá	Gà	6						
218	ĐÀO VĂN HỒNG	Vũ Xá	Gà	8						
219	NGUYỄN VĂN ỨNG	Vũ Xá	Gà	12						
220	PHẠM VĂN THƯƠNG	Vũ Xá	Gà	5						
221	VŨ VĂN THU'	Vũ Xá	Gà	7						
222	PHẠM VĂN THỊNH	Vũ Xá	Gà	4						
223	VŨ VĂN THỨC	Vũ Xá	Gà, vịt	35						Gà 12 con, vịt 23 con
224	PHẠM VĂN KHOAN	Vũ Xá	Gà	5						
225	VŨ VĂN NGOẠN	Vũ Xá	Gà	12						
226	VŨ VĂN HÀ	Vũ Xá	Gà	8						
227	VŨ VĂN QUẢNG	Vũ Xá	Gà	5						
228	VŨ VĂN Ý	Vũ Xá	Gà	8						
229	ĐÀO VĂN HÁN	Vũ Xá	Gà	12						
230	NGUYỄN VĂN THỊNH	Vũ Xá	Gà	3						
231	NGUYỄN THỊ GÁI	Vũ Xá	Gà	6						
232	VŨ VĂN LUÂN	Vũ Xá	Gà	8						
233	NGUYỄN VĂN QUẢI	Vũ Xá	Gà	6						
234	ĐÀO VĂN GIÀNG	Vũ Xá	Gà	12						
235	PHẠM VĂN HUÂN	Vũ Xá	Gà, vịt	15						Gà 10 con, vịt 5 con

236	ĐÀO VĂN PHỤNG	Vũ Xá	Gà	5						
237	VŨ XUÂN MAI	Vũ Xá	Gà	5						
238	NGUYỄN VĂN CỎI	Vũ Xá	Gà, vịt	18						Gà 10 con, vịt 8 con
239	VŨ VĂN TẢO	Vũ Xá	Gà	9						
240	NGUYỄN TRỌNG QUẢN	Vũ Xá	Gà	7						
241	VŨ VĂN THỦY	Vũ Xá	Gà	8						
242	VŨ VĂN HÓA	Vũ Xá	Gà	8						
243	VŨ ĐỨC THẮNG	Vũ Xá	Gà	12						
244	VŨ VĂN QUANG	Vũ Xá	Gà	6						
245	ĐÀO THỊ MỤA	Vũ Xá	Gà	6						
246	PHẠM VĂN KIM	Vũ Xá	Gà, vịt	40						Gà 25 con, vịt 15 con
247	NGUYỄN VĂN BÔNG	Vũ Xá	Gà	8						
248	NGUYỄN VĂN HƯƠNG	Vũ Xá	Gà	9						
249	VŨ VĂN BỒN	Vũ Xá	Gà	7						
250	PHẠM QUỐC HUY	Vũ Xá	Gà	6						
251	ĐÀO THỊ LÀO	Vũ Xá	Gà	7						
252	NGUYỄN VĂN TRÙ	Vũ Xá	Gà	6						
253	ĐÀO VĂN BÌNH	Vũ Xá	Gà	5						
254	NGUYỄN THỊ ĐÁNG	Vũ Xá	Gà	9						

255	ĐÀO VĂN HOÁN	Vũ Xá	Gà	15						
256	VŨ VĂN XIÊM	Vũ Xá	Gà	6						
257	VŨ VĂN TRUY	Vũ Xá	Gà	7						
258	VŨ QUANG CHÂN	Vũ Xá	Gà	6						
259	NGUYỄN VĂN TÀO	Vũ Xá	Gà	8						
260	VŨ VĂN LAI	Vũ Xá	Gà	6						
261	VŨ ĐỨC THUẬN	Vũ Xá	Gà	5						
262	VŨ VĂN CHỦ	Vũ Xá	Gà	6						
263	VŨ VĂN THƯỜNG	Vũ Xá	Gà	5						
264	VŨ VĂN DỤNG	Vũ Xá	Gà	9						
265	VŨ VĂN HUỆ	Vũ Xá	Gà, ngan	16						Gà 11 con, ngan 5 con
266	VŨ NGỌC NGHIÊM	Vũ Xá	Gà	9						
267	VŨ VĂN HOẠT	Vũ Xá	Gà	7						
268	ĐÀO VĂN BẰNG	Vũ Xá	Gà	8						
269	ĐÀO XUÂN DIỆU	Vũ Xá	Gà	6						
270	NGUYỄN ĐỨC HƯNG	Vũ Xá	Gà	8						
271	NGUYỄN VĂN PHÚ	Vũ Xá	Gà	4						
272	VŨ NGỌC QUẢNG	Vũ Xá	Gà	9						
273	VŨ NGỌC HỮU	Vũ Xá	Gà	8						

274	VŨ VĂN DUY	Vũ Xá	Gà	4						
275	VŨ NGỌC LÂN	Vũ Xá	Gà	8						
276	VŨ VĂN LĨNH	Vũ Xá	Gà	6						
277	VŨ VĂN TOẢN	Vũ Xá	Gà	5						
278	NGUYỄN THỊ HUYỀN	Vũ Xá	Gà	6						
279	VŨ VĂN VỊ	Vũ Xá	Gà	9						
280	ĐÀO VĂN LŨY	Vũ Xá	Gà	7						
281	VŨ VĂN LOAN	Vũ Xá	Gà	6						
282	NGUYỄN VĂN CỐ	Vũ Xá	Gà	8						
283	NGUYỄN VĂN NGẢI	Vũ Xá	Gà	6						
284	NGUYỄN XUÂN MINH	Vũ Xá	Gà	5						
285	NGUYỄN ĐÌNH THẮNG	Vũ Xá	Gà	8						
286	VŨ NGỌC HÙNG	Vũ Xá	Gà	4						
287	NGUYỄN VĂN KHƯƠNG	Vũ Xá	Gà	6						
288	VŨ VĂN VỊ	Vũ Xá	Gà	5						
289	VŨ HUY ĐỘNG	Vũ Xá	Gà	9						
290	VŨ VĂN THỊNH	Vũ Xá	Gà	6						
291	VŨ VĂN THÊM	Vũ Xá	Gà	9						
292	VŨ DUY HÙNG	Vũ Xá	Gà	7						

293	VŨ VĂN HUỆ	Vũ Xá	Gà	6						
294	VŨ VĂN TRƯỜNG	Vũ Xá	Gà	8						
295	VŨ VĂN THÂN	Vũ Xá	Gà	6						
296	NGUYỄN VĂN BÔNG	Vũ Xá	Gà	8						
297	ĐÀO VĂN HƯƠNG	Vũ Xá	Gà	6						
298	VŨ THỊ CÔNG	Vũ Xá	Gà	5						
299	ĐÀO VĂN NGHĨA	Vũ Xá	Gà	8						
300	VŨ VĂN ĐẠT	Vũ Xá	Gà	5						
301	VŨ VĂN NHUỆ	Vũ Xá	Gà	4						
302	NGUYỄN VĂN THƯƠNG	Vũ Xá	Gà	8						
303	NGUYỄN XUÂN BÀN	Vũ Xá	Gà	6						
304	VŨ VĂN TOÀN	Vũ Xá	Gà	8						
305	NGUYỄN VĂN VƯỜN	Vũ Xá	Gà	6						
306	VŨ VĂN VIỆT	Vũ Xá	Gà, vịt	42						Gà 10 con. Vịt 32 con
307	ĐÀO ĐỨC TRỤ	Vũ Xá	Gà	5						
308	VŨ VĂN HUÂN	Vũ Xá	Gà	8						
309	VŨ VĂN NGỌC	Vũ Xá	Gà	4						
310	VŨ VĂN THANH	Vũ Xá	Gà	5						
311	VŨ DUY NGHIỆP	Vũ Xá	Gà	8						

312	VŨ NGỌC QUÂN	Vũ Xá	Gà	5						
313	VŨ VĂN BỒN	Vũ Xá	Gà	8						
314	VŨ VĂN HÙNG	Vũ Xá	Gà	8						
315	VŨ VĂN AN	Vũ Xá	Gà	4						
316	VŨ NGỌC LÂN	Vũ Xá	Gà	8						
317	VŨ HUY TOÀN	Vũ Xá	Gà	6						
318	VŨ QUANG HUY	Vũ Xá	Gà	5						
319	ĐÀO QUANG THẮNG	Vũ Xá	Gà	5						
320	VŨ VĂN HÓA	Vũ Xá	Gà	5						
321	ĐÀO THỊ KHOÁI	Vũ Xá	Gà	8						
322	PHẠM THỊ TÀI	Vũ Xá	Gà	6						
Tổng cộng				15.477	4.349	1.852	28	3	0	